TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-DS	*Hải Phòng, ngày 29 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP P(OCB); địa chỉ trụ sở: Tòa nhà The Hallmark, số 15 Trần Bạch Đằng, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức (nay là phường An Khánh), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Vũ Văn H, là cán bộ THN hiện trường của Ngân hàng TMCP Phương Đông; là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 18/2025/UQ-OCB ngày 18/02/2025).

- *Bị đơn*: Ông Phùng Văn V và bà Phan Thị T; nơi cư trú: Số 5/187 Đằng Hải, tổ 4, phường Đằng Hải, quận Hải An (nay là phường Hải An), thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Ngân hàng TMCP Pvà ông Phùng Văn V, bà Phan Thị T thống nhất: Ông Phùng Văn V, bà Phan Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP Ptổng cộng số tiền tạm tính đến ngày 21/7/2025 là 973.148.034 (chín trăm bảy mươi ba đồng. Trong đó khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số ST23020244/2023/LCN/HĐTD ngày 18/7/2023 là 910.632.573 đồng (bao gồm nợ gốc là 799.597.987 đồng và nợ lãi là 111.034.586 đồng); dư nợ thẻ tín dụng theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ

ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân ngày 15/8/2022 là 62.515.461 đồng (bao gồm nợ gốc là 60.838.535 đồng và nợ lãi là 1.676.926 đồng) và khoản lãi phát sinh từ ngày 22/7/2025 cho đến khi tất toán toàn bộ các khoản nợ.

2.2. Về phương thức trả nợ: Ngân hàng TMCP Pvà ông Phùng Văn V, bà Phan Thị T thống nhất:

- Đến ngày 21/8/2025, ông Phùng Văn V, bà Phan Thị T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Psố tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- Đến ngày 21/9/2025, ông Phùng Văn V, bà Phan Thị T có trách nhiệm tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng TMCP Phương Đông.

2.3. Trường hợp ông Phùng Văn V, bà Phan Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Pđược quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 34-01, tờ bản đồ số 299592-2-(16) tại địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Tử 5, phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 147445, số vào sổ cấp GCN: CH00091 do Uỷ ban nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng cấp ngày 09/9/2019 mang tên ông Phùng Văn V và bà Phan Thị T (có bản vẽ kèm theo).

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm nêu trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho Phùng Văn V, bà Phan Thị T đối với Ngân hàng TMCP Phương Đông. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì Phùng Văn V, bà Phan Thị T có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Phương Đông. Trường hợp số tiền có được từ việc phát mại tài sản thế chấp sau khi thanh toán hết nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Pthì số tiền còn thừa được trả lại cho bên thế chấp là Phùng Văn V và bà Phan Thị T.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí:

- Ngân hàng TMCP Pvà ông Phùng Văn V, bà Phan Thị T thống nhất: Ông Phùng Văn V, bà Phan Thị T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 20.597.000 (Hai mươi triệu năm trăm chín mươi bảy nghìn) đồng.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP Psố tiền tạm ứng án phí là 19.800.000 (Mười chín triệu tám trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005577 ngày 02/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Diệu Hương